

Bản án số: 19/2022/HS-ST

Ngày 30-12-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Công Ó.

2. Ông Vì Văn Đạo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thuỳ Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo B định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn A (tên gọi khác: không), sinh ngày 31 tháng 7 năm 1999 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản K, xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T, sinh năm 1975 và bà Đinh Thị Q, sinh năm 1977; bị cáo có vợ là Đinh Thị H và 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/9/2022 đến ngày 28/9/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

2. Đinh Văn B (tên gọi khác: không), sinh ngày 09 tháng 5 năm 1974 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản K, xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Đức K (đã chết) và bà Đinh Thị G, sinh năm 1932; bị cáo có vợ là Hà Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/9/2022 đến ngày 28/9/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

3. Lò Văn C (tên gọi khác: không), sinh ngày 17 tháng 11 năm 1976 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản I, xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn J (đã chết) và bà Đinh Thị K, sinh năm 1952; bị cáo có vợ là Lương Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 1999, con

nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/9/2022 đến ngày 28/9/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

4. Hà Văn D (tên gọi khác: không), sinh ngày 06 tháng 02 năm 1984 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản I, xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Don (đã chết) và bà Đinh Thị Lia, sinh năm 1964; bị cáo có vợ là Đinh Thị Tươi và Lò Thị Loan (đều đã ly hôn), chưa có con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/9/2022 đến ngày 28/9/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

5. Đinh Công E (tên gọi khác: không), sinh ngày 18 tháng 3 năm 1980 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Suối Làng, xã Huy Bắc, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công Châu, sinh năm 1959 và bà Bạc Thị Uống, sinh năm 1959; bị cáo có vợ là Đinh Thị Vân và 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/9/2022 đến ngày 28/9/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

6. Đinh Văn F (tên gọi khác: không), sinh ngày 15 tháng 01 năm 1992 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản K, xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Thiên, sinh năm 1963 và bà Đinh Thị Đ, sinh năm 1965; bị cáo có vợ là Đinh Thị T và 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc tại bản án hình sự phúc thẩm số 59/2017/HSPT ngày 10/8/2017 (đã được xóa án tích); bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/9/2022 đến ngày 28/9/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 30 phút ngày 19/9/2022, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Phù Yên phối hợp Phòng PC02 Công an tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại bản I, xã TH, huyện Phù Yên đã phát hiện bắt quả tang tại nhà Hà Văn D có 06 đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gồm: Đinh Văn A, Đinh Văn B, Lò Văn C, Hà Văn D, Đinh Công E, Đinh Văn F.

Vật chứng thu giữ gồm: số tiền 10.930.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc, 04 quân vị, 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 chiếu cói, 01 chiếc kéo, số tiền 8.460.000 đồng thu giữ của Đinh Văn A.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/9/2022, Đinh Văn A, Đinh Văn B, Lò Văn C, Đinh Công E lần lượt đến nhà Hà Văn D chơi uồng nước. Trong lúc đang ngồi nói chuyện, A rủ E, B, C đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa rồi bảo D đi lấy bát, đĩa; mọi người đều đồng ý. E cắt 04 quân vị từ vỏ bao thuốc lá rồi cùng A, B, C ngồi xuống chiếu đã trải sẵn trong nhà D để đánh bạc. D không có tiền đánh bạc nên ngồi ngoài xem 04 người đánh bạc. Đánh được khoảng 5, 6 ván, C hô mỗi người góp 50.000 đồng, tổng được 200.000 đồng tiền hồ đưa cho D. D sử dụng tiền hồ thu được cùng tham gia đánh bạc và thua hết số tiền hồ thu được. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Đinh Văn F đến tham gia đánh bạc cùng. Đang đánh bạc, quân vị bị hỏng, D dùng kéo cắt, tĩa lại quân vị rồi yêu cầu mỗi người nộp 50.000 đồng tiền hồ lần thứ hai, được tổng số tiền là 250.000 đồng. D tiếp tục dùng số tiền này để tham gia đánh bạc. 06 đối tượng đánh bạc đến 00 giờ 30 phút ngày 19/9/2022 thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hình thức đánh bạc các bị cáo thỏa thuận như sau: Đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Người cầm cái cho 04 quân vị vào đĩa rồi úp bát lên xóc đều, nếu cả 04 mặt giống nhau hoặc 02 mặt màu vàng, 02 mặt màu trắng thì được coi là chẵn. Còn nếu 01 mặt màu vàng, 03 mặt màu trắng hoặc ngược lại thì được coi là lẻ. Người chơi tùy chọn đặt cửa chẵn hoặc lẻ và đặt cược số tiền với người cầm cái từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Sau khi xóc xong và những người chơi đã đặt cửa, người cầm cái mở bát ra để xem chẵn hay lẻ. Nếu người chơi đặt đúng cửa, người cầm cái phải trả cho người chơi số tiền bằng số tiền họ đã đặt. Nếu người chơi đặt sai cửa thì người cầm cái sẽ được hưởng số tiền người chơi đã đặt. Ban đầu Lò Văn C là người cầm cái, sau đó C và Đinh Công E thay nhau cầm cái.

Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc như sau: Đinh Văn A là 11.860.000 đồng, Lò Văn C là 900.000 đồng, Đinh Công E là 350.000 đồng, Đinh Văn B là 6.200.000 đồng, Đinh Văn F là 80.000 đồng. Riêng Hà Văn D ban đầu không có tiền, sau đó đã sử dụng tiền hồ để tham gia đánh bạc là 450.000 đồng.

- Ngày 21/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra B định trưng cầu giám định số: 151/QĐ-ĐCSHS trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định số tiền vật chứng của vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số: 1624/KL-KTHS ngày 10/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền VNĐ gửi giám định 19.390.000đ (Mười chín triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng) là tiền thật.

Cáo trạng số: 61/CT-VKS ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên quyết định truy tố các bị cáo Đinh Văn A, Đinh Văn B, Lò Văn C, Hà Văn D, Đinh Công E, Đinh Văn F về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đinh Văn A, Đinh Văn B, Lò Văn C, Hà Văn D, Đinh Công E, Đinh Văn F phạm tội Đánh bạc và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt các bị cáo như sau:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn A từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn B từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn D từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Đinh Công E từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2022 đến ngày 28/09/2022 cho bị cáo các cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn F từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng. Thời hạn thử thách của bị cáo tính ngày tuyên án.

Giao các bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 19.390.000đ (Mười chín triệu, ba trăm chín mươi nghìn đồng) trong một phong bì đã được niêm phong dán kín;

Tịch thu tiêu hủy: 04 quân vị đựng trong một phong bì đã được niêm phong, 01 chiếc kéo, 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa sứ, 01 chiếc chiếu cói.

- Về án phí: Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đinh Văn A, Đinh Văn B, Lò Văn C, Hà Văn D, Đinh Văn F được miễn án phí hình sự sơ thẩm do thuộc xã khu vực III thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Bị cáo Đinh Công E phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét

giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên; Bản tự khai; Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 19/9/2022; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Kết luận giám định số tiền vật chứng thu giữ; Lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 18/9/2022, tại bản I, xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, các bị cáo Đinh Văn A, Đinh Văn B, Lò Văn C, Hà Văn D, Đinh Công E, Đinh Văn F đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh xóc đĩa với tổng số tiền 19.390.000đ (Mười chín triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng). Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tiền từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Phân hóa vai trò phạm tội: Quá trình đánh bạc các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc với nhau mà cùng nhau đánh bạc, do đó đánh giá đây là vụ án đồng phạm giản đơn, tuy nhiên cần xem xét mức độ phạm tội của từng bị cáo để có một mức án phù hợp, tương xứng với mỗi hành vi của từng bị cáo gây ra.

Bị cáo Đinh Văn A là người khởi xướng, rủ các bị cáo Đinh Văn B, Lò Văn C, Đinh Công E cùng tham gia đánh bạc, nên giữ vai trò chính trong vụ án. Các bị cáo Đinh Văn B, Lò Văn C, Hà Văn D, Đinh Công E, Đinh Văn F cũng tự thống nhất, tự nguyện tham gia đánh bạc do đó là đồng phạm trong vụ án với vai trò thực hành.

Bị cáo Hà Văn D cho các bị cáo khác đánh bạc tại nhà mình và đã thu tiền hồ 02 lần để được hưởng lợi và đã sử dụng đánh bạc hết. Hành vi của bị cáo Hà Văn D không đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc theo quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo cố ý cùng thực hiện tội phạm do đó các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm theo quy định tại Điều 17 Bộ luật Hình sự, khi quyết định hình phạt cần căn cứ Điều 58 Bộ luật Hình sự xem xét tính chất của đồng phạm, tính chất mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo nhận thức được việc đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, tuy nhiên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội tại địa phương.

Xét về nhân thân các bị cáo Đinh Văn A, Đinh Văn B, Lò Văn C, Hà Văn D, Đinh Công E đều có nhân thân tốt, bản thân không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đối với bị cáo Đinh Văn B có thành tích xuất sắc trong công tác, được Bộ trưởng Bộ Công an tặng kỷ niệm chương bảo vệ an ninh Tổ quốc là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS; có mẹ đẻ và bà được UBND tỉnh Sơn La tặng Bằng khen, có bố được thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang và UBND tỉnh Sơn La tặng Bằng khen, có ông được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Đối với Lò Văn C có bố đẻ được tặng thưởng huân chương kháng chiến, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Đối với Đinh Văn F có một tiền án đã được xoá án tích, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương chiến công, là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, Nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, để các bị cáo có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo.

Đối với thời gian tạm giữ, tạm giam của các bị cáo Đinh Văn A, Đinh Văn B, Lò Văn C, Hà Văn D, Đinh Công E từ ngày 19/9/2022 đến ngày 28/09/2022 là 10 (Mười) ngày. Theo quy định 01 (Một) ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ, sẽ được khấu trừ sau khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo.

Đối với thời gian tạm giữ, tạm giam của bị cáo Đinh Văn F từ ngày 19/9/2022 đến ngày 28/9/2022 sẽ được khấu trừ sau khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng các bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định; không có tài sản gì riêng có giá trị. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung

là hình phạt tiền đối với các bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền 19.390.000 đồng là tiền thu giữ của các bị cáo khi bị bắt quả tang gồm: Đinh Văn A là 11.860.000 đồng, Lò Văn C là 900.000 đồng, Đinh Công E là 350.000 đồng, Đinh Văn B là 6.200.000 đồng, Đinh Văn F là 80.000 đồng. Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xác định số tiền trên là tiền các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc, do đó cần tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 04 quân vị, xét là đã sử dụng vào việc đánh bạc và là vật không có giá trị sử dụng, do đó cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc kéo, 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa sứ, 01 chiếc chiếu cói, quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo Hà Văn D. Xét là vật cũ không có giá trị sử dụng, bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc, do đó cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Các bị cáo Đinh Văn A, Đinh Văn B, Lò Văn C, Hà Văn D, Đinh Văn F được miễn án phí hình sự sơ thẩm do cư trú tại xã khu vực III thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo B định số: 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính Phủ. Bị cáo Đinh Công E phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. - Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn A phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn A 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 10 ngày tạm giam, tạm giữ (quy đổi thành 30 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 23 (Hai mươi ba) tháng cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn B phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn B 17 (Mười bảy) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 10 ngày tạm giam, tạm giữ (quy đổi thành 30 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 16 (Mười sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C 16 (Mười sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 10 ngày tạm giam, tạm giữ (quy đổi thành 30 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Hà Văn D, Đinh Công E phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Hà Văn D 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 10 ngày tạm giam, tạm giữ (quy đổi thành 30 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 14 (Mười bốn) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Đinh Công E 13 (Mười ba) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 10 ngày tạm giam, tạm giữ (quy đổi thành 30 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của các bị cáo Đinh Văn A, Đinh Văn B, Lò Văn C, Hà Văn D, tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo Đinh Công E tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Huy Bắc, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Huy Bắc, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Huy Bắc, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn F phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn F 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn), thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/12/2022). Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Giao bị cáo Đinh Văn F cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã TH, nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 19.390.000đ (Mười chín triệu, ba trăm chín mươi nghìn đồng) trong một phong bì đã được niêm phong dán kín;

Tịch thu tiêu hủy: 04 (Bốn) quân vị đựng trong một phong bì đã được niêm phong; 01 (Một) chiếc kéo tay cầm bằng nhựa màu xanh; 01 (Một) chiếc bát sứ màu trắng, đường kính miệng bát 11,5cm x đáy 5cm; 01 (Một) chiếc đĩa sứ màu trắng, họa tiết hoa màu đỏ, nhãn hiệu YOUZHICIQI đường kính 18cm, 01 (Một) chiếc chiếu cói kích thước 1,6 x 1,8m, đều cũ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 11/BB-GNVC ngày 18 tháng 11 năm 2022 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Công E phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Đinh Văn A, Đinh Văn B, Lò Văn C, Hà Văn D, Đinh Văn F.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ (nếu có);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Anh Đức